

Số: 86/KH-THPTTVL

Thiên Trường, ngày 02 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp và kế hoạch kèm theo; Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình Phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm học 2026 – 2027;

Căn cứ Công văn số 142/SGDDĐT-GDTrH ngày 20/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình thông báo Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT và GDNN-GDTX năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 62/KH-SGDDĐT ngày 31/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình, Kế hoạch tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và Kế hoạch phát triển nhà trường;

Trường THPT Trần Văn Lan xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kỳ thi được tổ chức nhằm tuyển chọn học sinh sau khi hoàn thành chương trình trung học cơ sở, đủ điều kiện, có nguyện vọng tiếp tục được học và tuyển vào trường THPT Trần Văn Lan.

Thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS; đánh giá khách quan, công bằng, thực chất chất lượng giáo dục của các nhà trường, địa phương; nâng cao chất lượng đầu vào lớp 10, góp phần nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho tỉnh và cho đất nước.

Thực hiện đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh, Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông Dân tộc nội trú và Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm GDNN-GDTX; bảo đảm công khai, minh bạch, chính xác, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh

2. Yêu cầu

Việc tổ chức kỳ thi đảm bảo an toàn, nghiêm túc, tiết kiệm, hiệu quả, công bằng, khách quan, đúng Quy chế và các quy định hiện hành; tất cả các khâu tổ chức kỳ thi (đăng ký dự thi, ra đề, coi thi, chấm thi, công bố kết quả thi, phúc khảo bài thi...) phải được thực hiện chặt chẽ, khách quan, minh bạch, không để xảy ra sai sót, tiêu cực

II. NỘI DUNG

1. Chỉ tiêu tuyển sinh:

- Số lớp hệ công lập: 08 lớp
- Số học sinh: 352 học sinh (Số HS/lớp: 44 học sinh).

2. Đối tượng

a) Đối tượng tuyển sinh: Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp THCS¹, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

b) Điều kiện dự tuyển

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT công lập không chuyên đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình;

+ Học sinh hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Ninh Bình.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT chuyên: Ngoài điều kiện trên thí sinh phải có kết quả học tập, rèn luyện cả năm học lớp 9 đạt từ Khá trở lên.

- Những trường hợp khác do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức một kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 chung cho tất cả các trường THPT công lập chuyên, không chuyên và các trường THPT ngoài công lập (đủ điều kiện, có Tờ trình xin tổ chức thi tuyển và được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt).

4. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài, nội dung và hệ số điểm bài thi

4.1. Môn thi, hình thức thi và thời gian làm bài

4.1.1. *Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT trường THPT Trần Văn Lan dự thi 03 môn thi gồm Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ, trong đó:*

- Môn Toán: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

- Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

- Môn thi thứ ba (Ngoại ngữ): Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, thời gian làm bài là 60 phút.

4.1.2. *Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 các trường THPT chuyên:*

Dự thi 04 môn thi gồm 03 môn thi chung (như thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT không chuyên, thi cùng đề, cùng thời gian) và 01 môn thi chuyên theo lớp chuyên đăng ký dự thi (*cụ thể theo Phụ lục 2 đính kèm*).

a) Hình thức thi môn chuyên

¹ Tốt nghiệp THCS chương trình GDPT hoặc tốt nghiệp THCS chương trình GDTX

- Môn Tin học: Thi lập trình trên máy tính.
- Môn Ngoại ngữ: Tự luận kết hợp trắc nghiệm khách quan, có phần thi nói.
- Các môn còn lại: Thi theo hình thức tự luận.

b) Thời gian làm bài thi môn chuyên: 150 phút (không bao gồm thời gian phân thi nói đối với các môn Ngoại ngữ).

4.2. Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9 và theo cấu trúc đề thi ban hành kèm theo Công văn số 1229/SGDDĐT-QLCL ngày 20/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

4.3. Thang điểm bài thi: Điểm bài thi tính theo thang điểm 10; điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

4.4. Hệ số điểm bài thi:

- Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên: Điểm của các bài thi được tính theo hệ số 1.

- Tuyển sinh vào lớp 10 các THPT chuyên: Điểm các bài thi môn chung được tính hệ số 1, điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 3.

5. Đăng ký dự tuyển, tổ chức tuyển sinh và thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh.

5.1. Hình thức đăng ký: Thực hiện theo *hình thức trực tuyến*.

Đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển nhưng không tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình thì đăng ký dự tuyển trực tiếp tại trường THPT nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển.

Trường hợp đặc biệt, theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5.2. Nội dung đăng ký

5.2.1. Đăng ký dự tuyển đợt 1

a) Thời điểm đăng ký: Thực hiện trước khi tổ chức kỳ thi; thời gian đăng ký dự tuyển và điều chỉnh nguyện vọng dự tuyển do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

b) Đăng ký dự tuyển vào trường THPT chuyên: Thí sinh được đăng ký nguyện vọng chuyên và nguyện vọng không chuyên, trong đó:

- Nguyện vọng chuyên: Đăng ký vào 01 lớp chuyên của một trường THPT chuyên. Riêng đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Tiếng Anh của trường THPT chuyên Biên Hòa được đăng ký thêm 01 nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Nga thuộc trường này; thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Tiếng Anh của trường THPT chuyên Lương Văn Tụy được đăng ký thêm 01 nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Pháp thuộc trường này.

- Nguyện vọng không chuyên: Đăng ký vào 01 trường THPT công lập không chuyên hoặc 01 trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi theo đề thi của Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Đăng ký dự tuyển vào các trường THPT công lập không chuyên và trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi tuyển: Thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển theo Nguyện

vọng không chuyên (quy định ở trên).

d) Học sinh đã được phê duyệt tuyển thẳng vào lớp 10 của trường THPT không chuyên vẫn có thể đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT chuyên. Khi đăng ký dự tuyển thì thực hiện đăng ký nguyện vọng không chuyên vào trường THPT đã được duyệt tuyển thẳng.

5.2.2. Đăng ký dự tuyển đợt 2

a) Việc đăng ký dự tuyển đợt 2 chỉ được áp dụng cho trường hợp sau khi xét trúng tuyển đợt 1 vào các trường THPT công lập không chuyên mà vẫn còn chỉ tiêu theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Thời điểm đăng ký: Sau khi hoàn thành việc xét trúng tuyển các trường THPT chuyên và xét trúng tuyển đợt 1 đối với các trường THPT công lập không chuyên; thời gian cụ thể do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

c) Đối tượng đăng ký: Thí sinh có đủ điều kiện xét trúng tuyển (quy định tại điểm b mục 6.2.2 Phần II của Kế hoạch này) nhưng chưa trúng tuyển đợt 1.

1. 5.3. Tổ chức tuyển sinh

- Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo (tổ chức đăng ký dự tuyển; thu hồ sơ dự tuyển; xây dựng phương án và tổ chức thực hiện ra đề thi, coi thi, chấm thi và xét trúng tuyển bảo đảm an toàn, khách quan, chính xác và đúng quy định). Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh: Trước ngày 31/7/2026.

- Thời gian tổ chức kỳ thi (theo công văn số 62/KH-SGDĐT ngày 31/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình, Kế hoạch tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027).

+ Thời gian thi: từ ngày 22 đến 25/5/2026.

+ Lịch chi tiết

Ngày	Buổi	Môn thi/ Bài thi	Giờ cắt túi đề thi tại phòng thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
22/5/2026	Sáng	- 8 giờ 00: Chủ tịch Hội đồng coi thi, Thư ký đi cùng Chủ tịch, Phó Chủ tịch đơn vị sở tại họp tại Sở GDĐT; - 10 giờ 00: Lãnh đạo, thư ký, công an, bảo vệ, phục vụ bắt đầu làm việc tại Hội đồng coi thi.				
	Chiều	14 giờ 00: GTCT, GTGS coi thi Hội đồng coi thi bắt đầu làm việc; thí sinh làm thủ tục dự thi.				
23/5/2026	Sáng	Ngữ văn	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00	120 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	14 giờ 20	14 giờ 25	14 giờ 30	60 phút
24/5/2026	Sáng	Toán	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00	120 phút
	Chiều	Thi nói các môn Ngoại ngữ chuyên	Từ 13 giờ 30			
25/5/2026	Sáng	Bài thi môn chuyên	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00	150 phút
	Chiều	Dự phòng				

6. Nguyên tắc xét trúng tuyển

6.1. Các đợt xét và thứ tự xét trúng tuyển

6.1.1. Đợt 1

- Bước 1: Xét trúng tuyển cho những thí sinh đăng ký nguyện vọng chuyên vào các trường THPT chuyên.

- Bước 2: Xét trúng tuyển đồng thời cho thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT công lập không chuyên (gồm cả những thí sinh chưa trúng tuyển vào trường THPT chuyên), và trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi.

6.1.2. Đợt 2 : Sau khi hoàn thành xét trúng tuyển đợt 1 nếu có trường THPT công lập không chuyên còn chỉ tiêu, căn cứ tình hình thực tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tổ chức xét trúng tuyển đợt 2.

6.2. Xét trúng tuyển đợt 1

6.2.1. Xét trúng tuyển vào các trường THPT chuyên

a) Điểm xét tuyển (ĐXTC) $\text{ĐXTC} = \text{Tổng điểm các môn thi đã tính hệ số}$

b) Điều kiện xét trúng tuyển Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ các bài thi theo quy định;
- Điểm của mỗi bài thi môn chung đều đạt từ 3,00 điểm trở lên;
- Điểm bài thi môn chuyên phải đạt từ 5,00 điểm trở lên. Riêng đối với lớp chuyên Tiếng Anh, Tiếng Pháp và Tiếng Nga: môn thi chuyên từ 5,0 điểm trở lên, trong đó phần thi kỹ năng nói phải đạt từ 0,5 điểm trở lên.

c) Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển vào lớp chuyên, lấy trúng tuyển theo ĐXTC từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên của từng trường chuyên. Riêng đối với chuyên Tiếng Pháp của trường THPT chuyên Lương Văn Tụy và chuyên Tiếng Nga của trường THPT chuyên Biên Hoà, nguyên tắc xét tuyển như sau:

+ Bước 1: Xét theo ĐXTC từ cao xuống thấp đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 Tiếng Pháp và Tiếng Nga, thí sinh trúng tuyển phải có ĐXTC không thấp hơn 5,0 điểm so với điểm chuẩn trúng tuyển vào các lớp chuyên Tiếng Anh cùng trường.

+ Bước 2: Sau khi thực hiện xong bước 1, nếu chưa tuyển đủ chỉ tiêu thì tiếp tục xét tuyển nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Pháp và Tiếng Nga.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có ĐXTC bằng nhau thì tiếp tục lấy trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Đạt giải trong Cuộc thi KHKT cấp quốc gia (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Tư); Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, Cuộc thi KHKT cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích/Tư); có điểm bài thi môn chuyên cao hơn; có điểm trung bình cả năm của năm học lớp 9 đối với môn học là môn thi chuyên cao hơn. Trường hợp đặc biệt do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định.

- Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng chuyên sẽ không được xét trúng tuyển vào các trường THPT không chuyên năm học 2026 - 2027.

- Thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng chuyên thì được xét trúng tuyển nguyện vọng không chuyên như sau:

+ Nếu nguyện vọng không chuyên là một trường THPT công lập: Thực hiện theo nguyên tắc xét trúng tuyển tại mục 6.2.2 Phần I của Kế hoạch này.

+ Nếu nguyện vọng không chuyên là một trường THPT ngoài công lập: Thực hiện theo nguyên tắc xét trúng tuyển “Bảo đảm khách quan, công bằng, theo độ dốc điểm thi tuyển hoặc xét tuyển được quy định trong Đề án từng trường, quy định rõ tiêu chí xét trúng tuyển đối với trường hợp các thí sinh bằng điểm nhau”.

- Trường hợp thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng không chuyên thì tiếp tục được đăng ký dự tuyển và xét tuyển trúng tuyển đợt 2 vào các trường THPT công lập còn chỉ tiêu theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Trong trường hợp không đủ nguồn học sinh đăng ký dự tuyển hoặc không đủ nguồn học sinh xét trúng tuyển hoặc số lượng học sinh nhập học không bảo đảm thì giao Sở Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh phương án hoặc tuyển bổ sung bảo đảm công bằng, khách quan.

- Việc xét trúng tuyển đối với học sinh đã được tuyển thẳng:

+ Nếu thí sinh trúng tuyển nguyện vọng chuyên sẽ huỷ kết quả duyệt tuyển thẳng vào trường THPT không chuyên đã được xét duyệt.

+ Nếu thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng chuyên thì vẫn được tuyển thẳng vào trường THPT không chuyên đã được xét duyệt tuyển thẳng.

6.2.2. Xét trúng tuyển vào trường THPT Trần Văn Lan

a) Điểm xét tuyển: Là điểm tổng của các môn thi và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

b) Điều kiện xét trúng tuyển: Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ 03 bài thi theo quy định;
- Điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00;
- Có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên.

c) Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào điểm xét tuyển, quy định điểm sàn xét trúng tuyển (xác định theo nguyên tắc tính khoảng 120% so với tổng chỉ tiêu).

- Trường THPT Trần Văn Lan căn cứ quy định điểm sàn xét trúng tuyển do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định để xét điểm trúng tuyển. Trường hợp đặc biệt, nhà trường đã lấy trúng tuyển hết học sinh đạt từ điểm sàn trở lên mà chưa đạt 85% chỉ tiêu được giao, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, hạ điểm sàn cho nhà trường này bảo đảm không thấp hơn 3,0 điểm so với điểm sàn đã được công bố (Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định).

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, nhà trường lấy trúng tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao hoặc hết nguồn thí sinh có đủ điều kiện.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét trúng tuyển như sau:

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì lấy trúng tuyển hết số thí sinh này;

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét những thí sinh này theo thứ tự ưu tiên để lấy đúng chỉ tiêu được giao: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, Cuộc thi KHKT cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích/Tur); xếp loại kết quả học tập trong cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này.

6.3. Xét trúng tuyển đợt 2:

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo chỉ tiêu đợt 2, các trường nhận hồ sơ, tổ chức xét tuyển đảm bảo nguyên tắc như mục 6.2.2 Phần I của Kế hoạch này.

Sau khi có thông báo điểm sàn, điểm chuẩn hoặc danh sách dự kiến trúng tuyển đợt 2, nhà trường họp Hội đồng tuyển sinh để xét trúng tuyển và duyệt với Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

7. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên và cộng điểm khuyến khích:

Thực hiện theo Điều 14 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

Tuyển thẳng vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên) những học sinh tốt nghiệp THCS thuộc đối tượng sau:

a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.

b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (theo Khoản 1 Điều 2 Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017).

c) Học sinh là người khuyết tật².

d) Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. Danh mục các cuộc thi:

- Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc (năm 2024);

- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học (từ năm học 2022-2023);

² Học sinh có “Giấy xác nhận khuyết tật” do cấp có thẩm quyền cấp; có hồ sơ, kế hoạch theo dõi, đánh giá riêng đối với học sinh khuyết tật theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc (từ năm 2022);
- Hội thi Giai điệu tuổi hồng. đ) Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

Lưu ý: Hồ sơ đạt giải/huy chương phải do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo và đơn vị phối hợp cấp. Đối với giải quốc tế phải có Văn bản thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức đăng ký dự tuyển, thu hồ sơ, phương án xét tuyển thẳng.

7.2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Cộng điểm ưu tiên cho những học sinh tốt nghiệp THCS đăng ký dự tuyển vào THPT Trần Văn Lan và các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên), cụ thể:

- a) Cộng 2,00 điểm cho một trong các đối tượng:
 - Con liệt sĩ;
 - Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
 - Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
 - Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
 - Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.
- b) Cộng 1,50 điểm cho một trong các đối tượng:
 - Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
 - Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
 - Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.
- c) Cộng 1,00 điểm cho đối tượng:
 - Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
 - Người dân tộc thiểu số;
 - Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì được hưởng chế độ ưu tiên ở mức cao nhất.

7.3. Đối tượng cộng điểm khuyến khích: Cộng điểm khuyến khích cho những học sinh tốt nghiệp THCS đăng ký dự tuyển vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên), cụ thể:

a) Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia, gồm: cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Danh mục các cuộc thi:

- Hội khoẻ Phù Đổng tỉnh Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình (từ năm 2021);
- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học (từ năm học 2022 - 2023);
- Giải thể thao học sinh phổ thông tỉnh Hà Nam, Ninh Bình (từ năm học 2022 - 2023);
- Cuộc thi thể thao học sinh phổ thông tỉnh Nam Định (từ năm học 2022 - 2023);
- Hội thi Giai điệu tuổi hồng (Ninh Bình, Nam Định và Hà Nam cũ từ năm học 2022 - 2023);

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng khuyến khích thì được hưởng chế độ khuyến khích ở mức cao nhất

8. Kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a. Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh; tham gia các hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương;

b. Tổ hợp môn học lựa chọn: Học sinh lựa chọn một trong các tổ hợp sau:

- Tổ hợp KHTN (Lý - Hóa - Sinh - Tin), chuyên đề học tập Toán - Lý - Hoá: 03 lớp (132 HS).

- Tổ hợp KHXH gồm 5 lớp, trong đó:

+ Lý - Địa - GDKT&PL - Tin, chuyên đề học tập Văn - Sử - GDKT&PL: 01 lớp (44 HS)

+ Lý - Địa - GDKT&PL - Công nghệ CN, chuyên đề học tập Văn-Toán-Lý: 02 lớp (88 HS)

+ Hoá - Địa - GDKT&PL - Công nghệ CN, chuyên đề học tập Văn-Sử-Địa: 02 lớp (88 HS)/.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Ninh Bình;
- UBND phường Thiên Trường;
- Các Phó hiệu trưởng;
- HĐTS trường và các bộ phận liên quan thực hiện;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Lùng

Phụ lục 1. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN

(Theo Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

1. Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong: Chỉ tiêu tuyển sinh 16 lớp với 560 học sinh.

TT	Lớp chuyên	Số lớp	Chỉ tiêu
1	Toán	2	70
2	Ngữ văn	2	70
3	Tiếng Anh	2	70
4	Vật lí	2	70
5	Hoá học	2	70
6	Sinh học	1	35
7	Tin học	1	35
8	Lịch sử	1	35
9	Địa lí	1	35
10	Tiếng Nga	1	35
11	Tiếng Pháp	1	35
Tổng		16	560

2. Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy: Chỉ tiêu tuyển sinh 13 lớp với 455 học sinh.

TT	Lớp chuyên	Số lớp	Chỉ tiêu
1	Toán	2	70
2	Ngữ văn	2	70
3	Tiếng Anh	2	70
4	Vật lí	1	35
5	Hoá học	1	35
6	Sinh học	1	35
7	Tin học	1	35
8	Lịch sử	1	35
9	Địa lí	1	35
10	Tiếng Pháp	1	35
Tổng		13	445

3. Trường THPT chuyên Biên Hoà: Chỉ tiêu tuyển sinh 10 lớp với 350 học sinh.

TT	Lớp chuyên	Số lớp	Chỉ tiêu
1	Toán	1	35
2	Ngữ văn	1	35
3	Tiếng Anh	1	35
4	Vật lí	1	35
5	Hoá học	1	35
6	Sinh học	1	35
7	Tin học	1	35
8	Lịch sử	1	35
9	Địa lí	1	35
10	Tiếng Pháp	1	35

Tổng	10	350
-------------	-----------	------------

Phụ lục 2. QUY ĐỊNH CÁC MÔN THI CHUYÊN

*(Theo Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)*

1. Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Toán, Ngữ văn, Tin học, Tiếng Anh, làm bài thi môn chuyên theo thứ tự tương ứng là Toán, Ngữ văn, Tin học, Tiếng Anh.
2. Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các lớp chuyên Tiếng Nga, Tiếng Pháp không yêu cầu phải học các môn này trong chương trình ở cấp THCS, cụ thể như sau:
 - Đối với môn Tiếng Nga: Thí sinh đăng ký dự tuyển lớp chuyên Tiếng Nga vào trường THPT chuyên Lê Hồng Phong dự thi bằng bài thi môn chuyên là Tiếng Nga. Thí sinh đăng ký dự tuyển lớp chuyên Tiếng Nga vào trường THPT chuyên Biên Hoà môn thi chuyên là Tiếng Anh.
 - Đối với môn Tiếng Pháp: Thí sinh đăng ký dự tuyển lớp chuyên Tiếng Pháp vào trường THPT chuyên Lê Hồng Phong dự thi bằng bài thi môn chuyên là Tiếng Pháp. Thí sinh đăng ký dự tuyển lớp chuyên Tiếng Pháp vào trường THPT chuyên Lương Văn Tuy môn thi chuyên là Tiếng Anh.
3. Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Vật lí, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí làm bài thi môn chuyên như sau:
 - Đề thi vào lớp chuyên Vật lí: Gồm các mạch nội dung thuộc chủ đề “Năng lượng và sự biến đổi” của môn Khoa học tự nhiên (KHTN).
 - Đề thi vào lớp chuyên Hoá học: Gồm các mạch nội dung thuộc chủ đề “Chất và sự biến đổi của chất” của môn KHTN.
 - Đề thi vào lớp chuyên Sinh học: Gồm các mạch nội dung thuộc chủ đề “Vật sống” của môn KHTN.
 - Đề thi vào lớp chuyên Lịch sử: nội dung thuộc phân môn Lịch sử.
 - Đề thi vào lớp chuyên Địa lí: nội dung thuộc phân môn Địa lí.

Phụ lục 3. TUYỂN THĂNG, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN VÀ CỘNG ĐIỂM KHUYẾN KHÍCH

*(Theo Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)*

1. Đối tượng được tuyển thăng

Tuyển thăng vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên) những học sinh tốt nghiệp THCS thuộc đối tượng sau:

- a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.
- b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (theo Khoản 1 Điều 2 Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017).
- c) Học sinh là người khuyết tật³.
- d) Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. Danh mục các cuộc thi:
 - Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc (năm 2024);
 - Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học (từ năm học 2022-2023);
 - Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc (từ năm 2022);
 - Hội thi Giai điệu tuổi hồng.
- đ) Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

Lưu ý: Hồ sơ đạt giải/huy chương phải do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo và đơn vị phối hợp cấp. Đối với giải quốc tế phải có Văn bản thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức đăng ký dự tuyển, thu hồ sơ, phương án xét tuyển thăng.

2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Cộng điểm ưu tiên cho những học sinh tốt nghiệp THCS đăng ký dự tuyển vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên), cụ thể:

- a) Cộng 2,00 điểm cho một trong các đối tượng:
 - Con liệt sĩ;
 - Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

³ Học sinh có “Giấy xác nhận khuyết tật” do cấp có thẩm quyền cấp; có hồ sơ, kế hoạch theo dõi, đánh giá riêng đối với học sinh khuyết tật theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. b) Cộng 1,50 điểm cho một trong các đối tượng:
 - Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
 - Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
 - Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.
- c) Cộng 1,00 điểm cho đối tượng:
 - Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
 - Người dân tộc thiểu số;
 - Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì được hưởng chế độ ưu tiên ở mức cao nhất.

3. Đối tượng cộng điểm khuyến khích

Cộng điểm khuyến khích cho những học sinh tốt nghiệp THCS đăng ký dự tuyển vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên), cụ thể:

a) Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia, gồm: cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Danh mục các cuộc thi:

- Hội khoẻ Phù Đổng tỉnh Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình (từ năm 2021);
- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học (từ năm học 2022 - 2023);
- Giải thể thao học sinh phổ thông tỉnh Hà Nam, Ninh Bình (từ năm học 2022 - 2023);
- Cuộc thi thể thao học sinh phổ thông tỉnh Nam Định (từ năm học 2022 - 2023);
- Hội thi Giai điệu tuổi hồng (Ninh Bình, Nam Định và Hà Nam cũ từ năm học 2022 - 2023);

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng khuyến khích thì được hưởng chế độ khuyến khích ở mức cao nhất.